

**PHỤ LỤC_BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA CÁC ĐƠN VỊ, UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGDĐT ngày /3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Công văn số 987/MTTQ-BTT ngày 16/3/2021)	- Thống nhất	
2	Ban dân tộc (Công văn số 208/BDT-TTr ngày 15/3/2021)	- Thống nhất	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 631/STNMT-KHTC ngày 15/3/2021)	- Thống nhất	
4	Sở Công thương (Công văn số 365/SCT-KHTCTH ngày 15/3/2021)	- Thống nhất	
5	Sở Giao thông vận tải (Công văn số 392/SGTVT-VP ngày 16/3/2021)	- Thống nhất	
6	Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch (Công văn số 345/SVHTTDL-KHTC ngày 18/3/2021)	- Thống nhất	
7	UBND huyện Ngọc Hồi (Công văn số 778/UBND-TH ngày 17/3/2021)	- Thống nhất	
8	UBND huyện Ia H'Drai (Công văn số 234/UBND-TH ngày 339/16/2021)	- Thống nhất	
9	UBND huyện Kon Plong (Công văn số 440/UBND-PGDĐT ngày 17/3/2021)	- Thống nhất	
10	UBND huyện Đăk Glei (Công văn số 388/UBND-VX ngày 19/3/2021)	- Thống nhất	
11	UBND Thành phố Kon Tum (Công văn số 998/UBND-VX ngày 19/3/2021)	- Thống nhất	

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
12	Sở Nội vụ (Công văn số 535/SNV-TTr ngày 15/3/2021)	- Về việc sử dụng các khoản thu: Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo có biện pháp quản lý và sử dụng theo đúng quy định hiện hành.	Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu.
13	Sở Tài chính (Văn bản số 942/STC-QLNS ngày 17/3/2021)	<p>1. Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát các nội dung có liên quan về quy định cơ chế thu và hướng dẫn sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh để xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh quy định về cơ chế thu và sử dụng khoản thu dịch vụ tuyển sinh, đảm bảo đầy đủ, bao quát để các cơ sở tuyển sinh triển khai thực hiện đúng quy định của nhà nước về quản lý tài chính tại các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.</p> <p>2. Tham gia về mức thu dịch vụ tuyển sinh:</p> <p>Theo dự thảo Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến: Mức thu tuyển sinh lớp 10 vào Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Tất Thành: 280.000 đồng/thí sinh; Mức thu tuyển sinh lớp 10 vào các trường còn lại: 180.000 đồng/thí sinh; Mức thu tuyển sinh vào lớp 6: 175.000 đồng/thí sinh; Mức thu phúc khảo: 50.000 đồng/môn. Sở Tài chính tham gia ý kiến như sau:</p> <p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019: “Mức thu dịch vụ tuyển sinh mà người dự tuyển phải nộp khi tham gia xét tuyển, thi tuyển được xác định theo lộ trình tính đúng, tính đủ.”</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo, không thu dịch vụ tuyển sinh đối với các trường chuyên biệt có sự ưu tiên đầu tư của Nhà nước (trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú).</p> <p>Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình như sau:</p> <p>- Về căn cứ trình HĐND tỉnh ban hành “mức thu dịch vụ tuyển sinh” và mức thu dịch vụ tuyển sinh mà người dự tuyển phải nộp khi tham gia xét tuyển, thi tuyển được xác định theo lộ trình tính đúng, tính đủ:</p> <p>Từ năm học 2020-2021 trở về trước công tác tuyển sinh do NSNN đảm bảo chi 100%. Triển khai thực hiện Luật Giáo dục năm 2019, cụ thể:</p> <p>Tại Điểm c, khoản 6, Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng <u>mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý</u> sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.</p> <p>Tại khoản 2, Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: <u>Mức thu dịch vụ tuyển sinh mà người dự tuyển phải nộp khi</u></p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>Căn cứ quy định của Luật Giá, Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Theo đó, mức thu dịch vụ tuyển sinh do cơ sở tuyển sinh chịu trách nhiệm xác định dựa trên chi phí phục vụ tuyển sinh, đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ, thu đủ chi, đúng quy chế tuyển sinh và các quy định của nhà nước về quản lý tài chính; phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, thu nhập của người dân trên địa bàn.</p> <p>Vì vậy, nội dung trình bao gồm dự kiến mức thu, và thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung thuyết minh làm rõ thêm căn cứ, cơ sở xây dựng chi phí và xây dựng các mức thu dịch vụ tuyển sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum đảm bảo tương đồng với mức thu của các địa phương khác có điều kiện KT-XH như tỉnh Kon Tum để tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua cho phù hợp.</p>	<p><i>tham gia xét tuyển, thi tuyển được xác định theo lộ trình tính đúng, tính đủ.</i></p> <p>Vì có phần hỗ trợ NSNN của địa phương chi cho công tác tuyển sinh trong lộ trình tính đúng tính đủ nên phải có quyết nghị của HĐND tỉnh về nội dung này theo Luật NSNN và Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN: "<i>Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động Thương binh Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp</i>". Theo đó dự thảo xây dựng "mức thu dịch vụ tuyển sinh" làm cơ sở để NSNN hỗ trợ theo lộ trình tính đúng, tính đủ.</p> <p>Kết hợp các quy định pháp luật nêu trên và điều kiện thực tế của địa phương, qua tham khảo Nghị quyết đã ban hành của một số tỉnh (Nghệ An, Hậu Giang, Bắc Giang), Sở GDĐT xây dựng mức thu và lộ trình thu đủ khoản thu dịch vụ tuyển sinh từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026 là phù hợp với điều kiện của địa phương.</p> <p>- Về cơ sở xây dựng chi phí và xây dựng các mức thu</p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>3. Các nội dung liên quan khác</p> <p>3.1/Theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019, cấp học được quy định có bao gồm: <i>c) Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác</i>; Theo đó việc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý, trong đó có bao gồm đối tượng áp dụng là Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thực hiện thu dịch vụ tuyển sinh ngành đào tạo giáo viên của Trường? Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu bổ sung để triển khai thực hiện theo quy định.</p>	<p>dịch vụ tuyển sinh, Sở GDĐT căn cứ vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Định mức chi cho công tác tuyển sinh theo Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày ngày 20/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về nội dung chi, mức chi trong việc tổ chức các kỳ thi và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trên địa bàn tỉnh Kon Tum (QĐ đang có hiệu lực); + Số lượng người làm việc trong kỳ thi theo quy chế thi; + Số lượng thí sinh bình quân hàng năm; + Tổng kinh phí (chi bình quân mỗi kỳ thi) từ các kỳ thi các năm trước. + Số liệu cụ thể có Phụ lục thuyết minh kèm theo dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh. <p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình (3.1) như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Về cấp học, trình độ đào tạo: Khoản 2 Điều 6 Luật Giáo dục 2019 quy định về cấp học, trình độ đào tạo gồm có 04 điểm: <i>a) Giáo dục mầm non gồm giáo dục nhà trẻ và giáo dục mẫu giáo; b) Giáo dục phổ thông gồm giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông; c) Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác; Giáo dục đại học đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ và trình độ tiến sĩ.</i> Theo đó cấp học thể hiện ở điểm a, b; trình độ đào tạo thể hiện ở điểm c, d. + Về mức thu của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum: Hiện nay Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thực hiện thu dịch vụ tuyển sinh ngành đào tạo giáo viên

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>3.2/Tham gia về chế độ miễn thu dịch vụ tuyển sinh và ngân sách nhà nước cấp bù kinh phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến tại Điều 2⁽¹⁾ dự thảo Nghị quyết. - Sở Tài chính tham gia ý kiến nội dung này như sau: Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; Khoản 3, Điều 8 Luật Giá, quy định: “3. Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý 	<p>theo quy định tại Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT của Bộ Tài chính-Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh) và Thông báo số 264/TB-BGDĐT ngày 29/3/2019 về việc thu dịch vụ tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy và trình độ cao đẳng, trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2019 (trong đó có áp dụng cho các năm tiếp theo).</p> <p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình (3.2) như sau:</i></p> <p>Giai đoạn vừa qua, NSNN chi toàn bộ 100% cho công tác tuyển sinh. Thực hiện Luật Giáo dục 2019, Quốc hội đã giao thẩm quyền cho địa phương ban hành quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học thuộc địa phương quản lý và lộ trình thu đủ chi phí phục vụ tuyển sinh từ người dự thi. Qua đó, NSNN cấp cho công tác tuyển sinh giảm dần hàng năm. Việc ban hành đối tượng miễn thu và cấp bù kinh phí cho đối tượng được miễn thu là cơ chế thu thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh sau khi HĐND tỉnh thông qua (Sở GDĐT sẽ biên tập lại ý kiến này trong dự thảo theo ý kiến</p>

(1) Điều 2. Chế độ miễn thu và cấp bù khoản thu dịch vụ tuyển sinh

1. Miễn thu dịch vụ tuyển sinh đối với các đối tượng sau:

- a) Thí sinh khuyết tật, tàn tật hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ.
- b) Thí sinh dân tộc rất ít người.
- c) Thí sinh dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở vùng đặc biệt khó khăn.
- d) Thí sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Cơ chế cấp bù đối với đối tượng miễn thu: Ngân sách nhà nước cấp bù đối với các đối tượng miễn thu theo phân cấp quản lý ngân sách.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p><i>nhà nước về giá trong lĩnh vực được pháp luật quy định`</i></p> <p>Qua rà soát, trung ương chưa có quy định đối tượng được miễn thu dịch vụ tuyển sinh, và nếu ban hành Nghị quyết miễn, giảm thì ngân sách địa phương phải bố trí kinh phí hỗ trợ (cấp bù) cho đối tượng thực hiện khoản thu này; Thực tế vừa qua để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành một số chế độ, chính sách chi đặc thù của địa phương mà Trung ương chưa quy định, Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến của Bộ Tài chính và được hướng dẫn tại Công văn số 12326/BTC-NSNN ngày 07/10/2020 về việc đề nghị hướng dẫn việc xin ý kiến các Bộ, cơ quan trung ương trước khi ban hành chế độ, chính sách đặc thù trên địa bàn tỉnh;</p> <p>Do đó, trên cơ sở các quy định nêu trên (Luật NSNN, Luật Giá), đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo có thể lấy ý kiến bổ sung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ quản lý chuyên ngành) và tham khảo thêm các địa phương khác trước khi hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành theo đúng quy định.</p>	<p>Sở Tư pháp), thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với các đối tượng khó khăn cần sự hỗ trợ; Đồng thời, sự hỗ trợ cấp bù kinh phí này cũng không làm tăng NSNN cho công tác tuyển sinh so với các năm học trước (các năm học trước NSNN chỉ 100%).</p> <p>Căn cứ Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước: <i>"Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động Thương binh Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp"</i> và theo Công văn số 12326/BTC-NSNN ngày 07/10/2020 của Bộ Tài chính về việc đề nghị hướng dẫn việc xin ý kiến các Bộ, cơ quan trung ương trước khi ban hành chế độ, chính sách đặc thù trên địa bàn, Sở GDĐT đề nghị không xin ý kiến của Bộ GDĐT và các bộ ngành trung ương vì nội dung này thuộc thẩm quyền của địa phương và không thuộc khoản chi phải xin ý kiến trung ương (không phải chi tiền lương, tiền công, phụ cấp).</p> <p>Đối tượng Sở GDĐT đề xuất miễn thu dịch vụ tuyển sinh</p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
			trong dự thảo là những đối tượng khó khăn nhất (vận dụng chọn trong các đối tượng được miễn học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ) là phù hợp với địa phương.
14	Sở Tư pháp (Công văn số 352/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 19/3/2021)	<p>2.1. Việc đánh số thứ tự của dự thảo văn bản đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện theo đúng quy định tại Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁽²⁾.</p> <p>2.2. Tại phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo trình bày đúng cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)⁽³⁾. Đồng thời, bổ sung các căn cứ pháp lý ban hành văn bản sau: “Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu. đánh số thứ tự các dự thảo theo quy định.</p> <p>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, bổ sung.</p>

⁽²⁾ Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đánh số thứ tự của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo thuận lợi cho việc theo dõi, tham gia ý kiến đối với dự thảo... **Dự thảo 2** là dự thảo được Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định gửi và đăng trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ hoặc của cơ quan chủ trì soạn thảo, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

⁽³⁾ Ví dụ: “Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của **Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo** ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên” mà không phải là “Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của **Bộ Giáo dục và Đào tạo** ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên”.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>thông dân tộc bản trú”; “Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc bản trú ban hành kèm theo Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”; “Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú”; “Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học”.</p> <p>2.3. Theo dự kiến tại điểm a, khoản 1 Điều 1 dự thảo, cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học áp dụng đối với phương thức tuyển sinh là: kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực (tuyển sinh vào lớp 6); thi tuyển (tuyển sinh vào lớp 10). Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 05/2018/TT-</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình như sau:</p> <p>Trong điều kiện kinh tế - xã hội và phát triển giáo dục của tỉnh Kon Tum, Sở GDĐT đề xuất phạm vi và đối tượng áp dụng quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh tại khoản 1, khoản 2 điều 1 dự thảo Nghị quyết.</p> <p>Các phương thức tuyển sinh theo quy định của Bộ GDĐT:</p> <p>- Vào lớp 10 có các phương thức: (1)thi tuyển, (2)xét tuyển, (3)thi tuyển kết hợp xét tuyển. Dự thảo NQ chỉ áp dụng thu (có lộ trình) đối với trường thực hiện phương thức thi tuyển hoặc thi tuyển kết hợp xét</p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT); khoản 2 Điều 5 Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT thi tuyển sinh trung học cơ sở được thực hiện theo phương thức xét tuyển, trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh; tuyển sinh trung học phổ thông được tổ chức theo một trong ba phương thức xét tuyển, thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển⁽⁴⁾.</p> <p>Như vậy, với dự kiến tại điểm a, khoản 1 Điều 1 dự thảo thì cơ chế thu và sử dụng dịch vụ tuyển sinh chỉ được áp dụng với phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực (tuyển sinh vào lớp 6); thi tuyển (tuyển sinh vào lớp 10) mà không áp dụng được với các phương thức tuyển sinh khác đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo</p>	<p>tuyển.</p> <p>- Vào lớp 6 có các phương thức: phương thức xét tuyển, trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh. Dự thảo NQ chỉ áp dụng thu (có lộ trình) đối với trường thực hiện phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.</p> <p>Đối với phương thức xét tuyển vào các cấp học chưa đề xuất việc thu dịch vụ tuyển sinh; các cơ sở giáo dục sử dụng nguồn tài chính của đơn vị để thực hiện.</p> <p>Tiếp thu ý kiến, Sở GDĐT chỉnh sửa dự thảo NQ rõ hơn.</p>

⁽⁴⁾ Lý do được Sở Tư pháp trình bày nêu trên chưa bao gồm phương thức tuyển sinh đối với trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông chuyên.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>xem xét lại. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng dịch vụ tuyển sinh với phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực (<i>tuyển sinh vào lớp 6</i>); thi tuyển (<i>tuyển sinh vào lớp 10</i>) đề nghị giải trình, làm rõ.</p> <p>2.4. Tại điểm a, khoản 1 Điều 9 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập quy định đơn vị sự nghiệp công được xác định giá dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy theo quy định của pháp luật đối với từng lĩnh vực; riêng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước thực hiện theo quy định pháp luật về giá. Như vậy, dịch vụ tuyển sinh các cấp học đối với trường trung học công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư vẫn phải áp dụng theo quy định về giá do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định. Do đó, <i>đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét lại việc dự kiến quy định không áp dụng Nghị quyết đối với việc tuyển sinh vào các trường trung học công lập tự chủ về chi</i></p>	<p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình như sau:</i></p> <p>Đối với các đơn vị khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư, thì đơn vị phải tự đảm bảo về chi thường xuyên và chi đầu tư, NSNN không hỗ trợ chi dịch vụ tuyển sinh, do đó dự thảo NQ tại điểm b khoản 1 điều 1 “<i>không áp dụng với việc tuyển sinh vào các trường trung học công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư</i>” là phù hợp; Sở GDĐT sẽ làm rõ trong tham mưu dự thảo Nghị quyết.</p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p><i>thường xuyên và chi đầu tư.</i> Trường hợp Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cơ chế thu và sử dụng dịch vụ tuyển sinh áp dụng riêng cho các trường trung học công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư, đề nghị làm rõ trong thuyết minh dự thảo Nghị quyết.</p> <p>2.5. Nội dung dự kiến quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo dẫn đến cách hiểu đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết là trường trung học phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học (...); trường trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học (...). Điều này là chưa chính xác, chưa phù hợp, chưa đầy đủ với phạm vi điều chỉnh và tên gọi của dự thảo. Theo quan điểm của Sở Tư pháp, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu để bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo là một số trường chuyên biệt (trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú) và thí sinh tham dự tuyển sinh các cấp học; đồng thời, quy định cụ thể về hệ thống các trường phổ thông có nhiều cấp học (trong đó có cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông) để đảm bảo nội dung dự thảo được chính xác, rõ ràng, dễ hiểu.</p> <p>2.6. Theo như tên của khoản 4 Điều 1 dự thảo thì khoản 4 sẽ điều chỉnh 02 vấn đề: (1) Cơ chế thu dịch vụ tuyển sinh; (2) Sử dụng mức thu</p>	<p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo, không thu dịch vụ tuyển sinh đối với các trường chuyên biệt có sự ưu tiên đầu tư của Nhà nước (trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú).</i></p> <p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.</i></p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>dịch vụ tuyển sinh. Tuy nhiên, nội dung được cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến tại khoản 4 không điều chỉnh về “cơ chế thu” mà chỉ điều chỉnh về “lộ trình thu”. Do tên khoản 4 chưa phù hợp với nội dung khoản 4 nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo nhận thấy “lộ trình thu” là một nội dung của “cơ chế thu” thì giữ nguyên “lộ trình thu”, đồng thời bổ sung các nội dung khác liên quan đến “cơ chế thu” và biên tập lại bố cục của khoản 4; trường hợp “lộ trình thu” không phải là một nội dung của “cơ chế thu”, cơ quan chủ trì soạn thảo loại bỏ điểm a, đồng thời bổ sung các nội dung liên quan đến “cơ chế thu”.</p> <p>2.7. Sở Tư pháp nhận thấy, điểm c, khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 không giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học; chế độ miễn thu và cấp bù khoản thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học. Do đó, việc Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua đối với các nội dung nêu trên là chưa đúng thẩm quyền.</p>	<p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình như sau:</i></p> <p>Như đã giải trình ý kiến góp ý của Sở Tài chính, việc tham mưu dự thảo NQ HĐND căn cứ vào:</p> <p>Tại Điểm c, khoản 6, Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.</i></p> <p>Tại khoản 2, Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: <i>Mức thu dịch vụ tuyển sinh mà người dự tuyển phải nộp khi tham gia xét tuyển, thi tuyển được xác định theo lộ trình tính đúng, tính đủ.</i></p> <p>Vì có phân hỗ trợ NSNN của địa phương chi cho công tác tuyển sinh trong lộ trình tính đúng tính đủ nên phải có</p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>2.8. Về cơ bản, ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản đã được cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày</p>	<p>quyết nghị của HĐND tỉnh về nội dung này theo Luật NSNN và Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN: "<i>Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động Thương binh Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp</i>". Theo đó dự thảo xây dựng "mức thu dịch vụ tuyển sinh" làm cơ sở để NSNN hỗ trợ theo lộ trình tính đúng, tính đủ.</p> <p>Chế độ miễn thu và cấp bù khoản thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học thuộc nội dung "cơ chế thu", Sở GDĐT tiếp thu chỉnh sửa dự thảo NQ rõ hơn.</p> <p>Kết hợp các quy định pháp luật nêu trên, Sở GDĐT tham mưu dự thảo NQ đảm bảo thẩm quyền của HĐND tỉnh.</p> <p><i>Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa.</i></p>

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật <i>(đã được sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản, điểm tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</i> và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (quy định trực tiếp) <i>(của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</i>. Tuy nhiên, kỹ thuật trình bày điều, khoản, điểm trong văn bản đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện theo đúng quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP <i>(đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm i, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</i>.</p> <p>2.9. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức việc đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp tục lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015⁽⁵⁾. Trên cơ sở các ý kiến tham gia, tiếp thu hoặc thực hiện việc giải trình đối với các ý kiến không tiếp thu và hoàn thiện dự thảo văn bản, gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định <i>(dự thảo văn bản gửi thẩm định đề nghị đánh số thứ tự theo quy định</i></p>	Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu.

⁽⁵⁾ Việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh không thực hiện nếu văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

TT	Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 392/SGDDĐT-KHTC ngày 12/3/2021	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		tại điểm c, khoản 2 Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).	